

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 13/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỦNG HÒA - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Bà Bùi Thị Á Khanh, Cán bộ hưu huyện Ứng Hòa

Ông Đặng Viết Côi, Cán bộ hưu huyện Ứng Hòa

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa : Ông Trần Bá Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 13/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo: **NGUYỄN THÀNH L**, sinh năm 1993; sinh quán và nơi cư trú : Thôn T, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ văn hóa : 12/12; nghề nghiệp : Lao động tự do; con ông : Nguyễn Xuân L, sinh năm 1965; con bà : Ngô Thị H, sinh năm 1968; vợ : Nguyễn Thu P, sinh năm 1966; con có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự : Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/11/2018 đến ngày 28/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn áp dụng “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại : Anh Trịnh Thanh T, Sinh năm 1988; trú tại : Thôn K, xã, huyện U, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992; trú tại : Thôn A, xã T, huyện U, thành phố Hà Nội, vắng mặt;

- Chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1996; trú tại : Thôn T, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội, có mặt.

Những người làm chứng :

- Anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1951; trú tại : Thôn Tng, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội, vắng mặt;

- Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1998; trú tại : Thôn T, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội, vắng mặt;

- Anh Trịnh Văn M, sinh năm 1987; trú tại : Thôn Đ, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 19 giờ ngày 16/11/2018, Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô Honda Dream, BKS: 29Y3-375.15 của Trịnh Thanh T trở T và Nguyễn Ngọc V đi chơi, khi về đến quán Internet của anh Ngô Văn Hiệu ở Thái Bằng, Đồng Tân, Ứng Hòa, Hà Nội thì T và L vào quán chơi Game, còn V mượn xe đi chơi tiếp. Quá trình chơi game, do không có tiền tiêu sài nên Nguyễn Thành L nảy sinh ý định mượn chiếc xe của T để mang đi cầm cố lấy tiền tiêu. Để thực hiện ý định đó, L hỏi T “*Cho anh mượn xe đi chơi một tý*”, T gật đầu đồng ý, nhưng do V đi xe chưa về nên L tiếp tục ngồi chơi Game. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, V đi xe về dựng ở quán Internet rồi vào quán để chum chìa khoá xe ở bàn phía trước mặt T, sau đó V lại lấy chum chìa khoá để bấm móng tay thì Nguyễn Thành L đã lấy chìa khoá xe trên tay V lúc này T cũng nghe và nhìn thấy nhưng cũng không có ý kiến gì. Sau khi có chìa khoá Long điều khiển xe mô tô đến quán ăn của Nguyễn Văn C ở An Cư, Trầm Lộng, Ứng Hòa, Hà Nội cầm cố xe cho Chiều lấy 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*), Chiều đã gửi xe trên ở nhà anh Trịnh Văn M ở Đồng Xung, Đồng Tân. Sau khi có tiền L đi chơi đến khoảng 4 giờ ngày 17/11/2018 thì L quay lại quán của Chiều để ngủ nhờ. Đến 17/11/2018, Nguyễn Anh T đến quán Internet nhà anh Hiệu chơi Game thì gặp T, T kiểm tra không thấy xe và hỏi mọi người thì V nói “*Tối qua L cầm*”, T nói “*Xe của ông L cầm bên nhà Chiều Chí, L đang ngủ bên đấy, sang mà hỏi*” Tuyền đã cùng V đến quán ăn của Chiều tìm gặp L để đòi xe thì L trả lời đã cầm và khát đến 12 h trưa sẽ trả thì T đi về. Do không thấy L trả xe như đã hẹn, T đã nhiều lần điện thoại cho L nhưng không liên lạc được. Do vậy, ngày 19/11/2018, T đã viết đơn trình báo sự việc tới Cơ quan Công an. Cùng ngày 19/11/2018, Nguyễn Thành L đã đến Cơ quan Công an xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Sau khi biết sự việc anh Trịnh Văn M đã tự nguyện giao nộp xe mô tô trên cho Cơ quan điều tra.

Ngày 20/11/2018, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hoà đã có quyết định trưng cầu định giá tài sản số 01 đối với chiếc xe mô tô BKS: 29Y3-375.15. Kết quả: Tại bản kết luận định giá số 88 ngày 20/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Ứng Hoà xác định: “*Chiếc xe máy Honda Dream, BKS: 29Y3-375.15 trị giá 11.000.000đ (Mười một triệu đồng)*”.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 13/CT - VKS ngày 01/02/2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội : “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà : Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 15 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 5 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng : Anh Trịnh Thanh T đã nhận lại tài sản chiếc xe mô tô BKS : 29Y3 -375.15 và không có yêu cầu gì khác; đối với số tiền bị cáo cầm cố xe, chị Nguyễn Thu P (*Vợ bị cáo*) đã trả cho anh Nguyễn Văn Chiều nên không giải quyết trong vụ án; về án phí áp Điều 135, 136 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, những người làm chứng, người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã nêu; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, vật chứng thu giữ được, phù hợp với những tài liệu khác được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận : Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 16/11/2018 Nguyễn Thành Long đã dùng thủ đoạn gian dối để mượn chiếc xe mô tô Dream BKS: 29Y3-375.15 của anh Trịnh Thanh T để mang đi cầm cố lấy 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*). Kết quả định giá xe có trị giá 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*).

[2] Bằng hành vi hỏi mượn xe của anh Trịnh Thanh T rồi đem đi cầm cố lấy tiền chi tiêu như đã nêu trên của Nguyễn Thành L thì L đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác. Đối chiếu với quy định của pháp luật thì bị cáo đã phạm vào tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản – tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, vì vậy Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản luật áp dụng như nêu trong Bản Cáo trạng là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét : Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho anh C; người bị hại là người trong họ nội tộc với bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, tính chất vụ án cũng đơn giản nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội, giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe, phòng ngừa đồng thời thể hiện được nguyên tắc khoan hồng của chính sách pháp luật hình sự.

[4] Đối với Nguyễn Văn C : Ngày 16/11/2018 đã cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 29Y3-375.15 của Nguyễn Thành L với giá 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*). C không có Giấy đăng ký kinh doanh dịch vụ Cầm đồ, khi cầm cố C không biết đây là tài sản do L phạm tội mà có. Do vậy, hành vi của C không đủ yếu tố cấu thành tội “*Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Ngày 22/01/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hoà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn C về hành vi “*Hoạt động kinh doanh dưới hình thức hộ kinh doanh mà không có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định*” được quy định tại khoản 2, 5 Điều 6, Nghị Định 124/2015 ngày 19/11/2015 của Chính Phủ là có căn cứ pháp luật.

[5] Đối với Trịnh Văn M: Do là chỗ quen biết với Nguyễn Văn C và không biết xe phạm pháp mà có nên M đã cho C để nhờ xe mô tô trên ở nhà mình. Sau khi biết sự việc M đã tự nguyện giao nộp xe cho cơ quan điều tra. Do vậy, Mạnh không có lỗi nên không bị xử lý trong vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Ngày 27/11/2018, Nguyễn Thu P là vợ của Nguyễn Thành L đã trả cho Nguyễn Văn C số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*), anh Chiếu đã nhận và không có đề nghị gì khác, vì vậy cũng không giải quyết trong vụ án.

[7] Xử lý vật chứng : Ngày 10/12/2018, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hoà đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 02 đối với chiếc xe mô tô BKS: 29Y3-375.15 bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Trịnh Thanh T là có căn cứ; anh T không có yêu cầu gì khác nên được ghi nhận trong bản án.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội : Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt : Xử phạt Nguyễn Thành L 18 (*Mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (*Ba mươi sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án (13/3/2019).

Giao bị cáo : Nguyễn Thành L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Xác nhận anh Trịnh Thanh T đã nhận lại 01 xe mô tô BKS: 29Y3-375.15 và không có yêu cầu gì khác.

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 : Bị cáo; người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và chị P; kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi thường trú hoặc giao hợp lệ đối với các anh T, C (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*)./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hoà;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Niêm yết tại UBND : Đồng Tân, Trầm Lộng, Ứng Hoà, Hà Nội;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung